



Hòa thượng Thích Bích Lâm (1924 - 1971)

ISSN: 2734-9195

15:43 25/01/2024

Hòa thượng Thích Bích Lâm họ Trần, húy Văn Vinh, pháp danh Chơn Phú, tự Chánh Hữu. Ngài sinh 24/11 năm Giáp Tý (1924) tại phường Đệ Nhị- Nha Trang- Khánh Hòa

HÒA THƯỢNG THÍCH BÍCH LÂM (1924 - 1971)

Hòa thượng Thích Bích Lâm họ Trần, húy Văn Vinh, pháp danh Chơn Phú, tự Chánh Hữu, hiệu Thích Bích Lâm. Ngài sinh ngày 24 tháng 11 năm Giáp Tý (1924) tại phường Đệ Nhị- Nha Trang- Khánh Hòa, thân phụ là cụ Trần Đức Tựu, thân mẫu là cụ bà Trần Thị Đủ.

Sớm có nhân duyên với Phật pháp, Ngài được Hòa thượng Thích Phước Huệ, chùa Sắc Tứ Hải Đức cho quy y ngày 19 tháng 2 năm Nhâm Thân (1932), pháp danh Chơn Phú. Đến ngày 15 tháng 10 năm Kỷ Mão (1939), Ngài được Hòa thượng cho thể độ, phú pháp tự là Chánh Hữu, hiệu Bích Lâm. Năm 1945, Ngài thọ Tam đàn Cụ Túc tại chùa Sắc Tứ Hải Đức do Hòa thượng Phước Huệ tái thí, truyền trao giới pháp. Năm 1946 Ngài được đề cử trụ trì Tổ đình Nghĩa Phương.

Hoà thượng Thích Bích Lâm (1924-1971)

Năm Nhâm Thìn (1952) tại Đại giới đàn Tổ đình Thiên Bửu ở Ninh Hòa, Ngài nhận làm Tôn chứng sư. Đến năm Đinh Dậu (1957) tại Đại giới đàn Tổ đình Nghĩa Phương, Ngài làm Giáo thọ A Xà Lê. Sang năm Kỷ Hợi (1959), Ban đại diện Giáo Hội Phật Giáo Cổ truyền miền Trung tổ chức Đại giới đàn tại Tăng học viện (chùa Phước Huệ- Nha Trang), đại chúng suy tôn Ngài làm Đường đầu Hòa thượng truyền giới.

Năm Canh Tuất (1970), Ngài được cung thỉnh ngôi Đường đầu Hòa thượng tái thí truyền giới tại Đại Giới đàn chùa Phước Duyên, Diên Khánh, Khánh Hòa.

Với đức tính hiền hòa được các môn đồ đệ tử kính phục, chư sơn hiền đức mến thương nên giao cho Hoà thượng Thích Bích Lâm đảm nhiệm nhiều Phật sự như sau:

- Từ năm 1950 đến 1954: Ngài làm Tổng Thư ký Giáo Hội Tăng Già Cổ Truyền tỉnh Khánh Hòa.
- Từ năm 1955 đến 1959: Là Tăng giám Trung Việt Giáo Hội Phật Giáo Tịnh Độ Tông Việt nam.
- Từ năm 1960 đến 1968: Ngài đảm nhiệm chức vụ Chánh Đại diện Trung phần kiêm Giám đốc Tăng học viện Giáo Hội Phật Giáo Cổ Truyền (Lục Hòa Tăng) miền
- Từ năm 1969 đến 1971: Kiêm nhiệm chức vụ Phó Viện Trưởng Nội Vụ Viện Hoàng Đạo Trung Ương Giáo Hội Phật Giáo Cổ Truyền Việt

Ngài đã thay mặt Ban đại diện Giáo Hội Phật Giáo Cổ Truyền miền Trung đi tham quan, thăm viếng thân hữu Phật giáo các nước: Thái Lan, Nhật Bản, Hồng Kông, Đại Hàn v.v... Đồng thời muốn có người thừa kế sự nghiệp đạo pháp nên Ngài đã cho hai đệ tử là Thượng tọa Thích Trí Tâm, Thích Trí Đức đi du học tại Nhật Bản.

Ngài đã trùng tu ngôi Tam bảo Nghĩa Phương, từ ngôi chùa nhỏ bé thành ngôi Già Lam Bửu Điện ngày nay và đã khai sơn, trùng tu trên hai mươi ngôi tự viện tại Khánh Hòa cùng các tỉnh miền Trung.

Thế gian vô thường, có sinh ắt có diệt. Trải qua bao năm tài bồi công đức nền móng Thích gia, dắt dẫn chúng nhơn gần xa tu học, Ngài viên tịch ngày 24 tháng 11 năm Tân Hợi (1971), trụ thế 48 tuổi, 26 hạ lạc, để lại tang chung cho môn đồ đệ tử cùng sự luyến tiếc của Tăng Ni, Phật tử đối với một bậc Tôn đức Tăng tài sớm chuyển nghiệp trần giữa lúc tinh hoa đang phát chất.

Trích: **Tiểu sử Danh tăng Việt Nam thế kỷ XX - Tập 1** (Giai đoạn chia đôi đất nước) Chủ biên: **TT.Thích Đồng Bổn**